

CHƯƠNG TRÌNH

**hành động thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026
của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam**

Thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây gọi là Nghị quyết số 80-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Huế ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc nội dung của Nghị quyết 80-NQ/TW, tạo sự chuyển biến về nhận thức, tư duy, trách nhiệm triển khai của lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế trên địa bàn.

Triển khai đầy đủ và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết 80-NQ/TW, Nghị quyết 30/NQ-CP, ngày 24/02/2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Xác định quyết tâm chính trị cao nhất để tổ chức triển khai; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai và kết quả thực hiện. Khẳng định và lan tỏa các giá trị, chuẩn mực văn hóa Huế phù hợp yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới, góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và hiện thực hóa khát vọng xây dựng Huế - đô thị di sản tiêu biểu của Việt Nam, giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, thống nhất và quyết liệt trong hành động để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 80-NQ/TW, Nghị quyết 30/NQ-CP trên địa bàn thành phố.

Quá trình triển khai, cần bám sát, cụ thể hóa các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp thành mục tiêu, chỉ tiêu, quy hoạch, chiến lược, đề án, dự án và nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi và phù hợp với điều kiện,

yêu cầu phát triển của thành phố Huế. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tập trung nguồn lực tạo đột phá trong phát triển văn hóa; chủ động khai thác tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa Huế; kịp thời rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn, hạn chế cản trở phát triển. Ưu tiên đầu tư cho các lĩnh vực có khả năng lan tỏa, gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần và hạnh phúc Nhân dân; bảo đảm mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ rõ ràng, thiết thực, tránh hình thức, dàn trải.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh xây dựng và phát triển văn hóa Huế tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường, cộng đồng đến toàn xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hóa dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hóa, nghệ thuật sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa; xây dựng thành phố Huế trở thành thành phố di sản cấp quốc gia và quốc tế, là trung tâm văn hoá, du lịch đặc sắc của cả nước, một cực tăng trưởng có sức hấp dẫn của các sự kiện văn hóa nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

- Xây dựng Huế trở thành trung tâm sáng tạo văn học nghệ thuật đặc sắc của Việt Nam. Triển khai đồng bộ chính sách hỗ trợ đào tạo các chuyên ngành nghệ thuật di sản, truyền thống đặc thù của Huế gắn với hội nhập đời sống văn hóa nghệ thuật đương đại.

- Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn gắn với phát huy bền vững giá trị di sản Cố đô Huế. Phát huy và nâng cao giá trị của Huế là thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam, thành phố Xanh quốc gia, thành phố văn hóa ASEAN, hướng tới hình mẫu Đô thị di sản đặc trưng của Việt Nam.

- Xây dựng, chuẩn hoá, số hoá và khai thác hệ thống dữ liệu di sản, văn hóa và du lịch của thành phố Huế. Tăng cường ứng dụng và triển khai các giải pháp công nghệ số trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, góp phần hiện đại hoá công tác quản lý, quảng bá và tiếp cận di sản.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế di sản theo hướng sáng tạo và bền vững, tập trung vào các sản phẩm công nghiệp văn hóa đặc trưng và xây dựng các không gian sáng tạo, trải nghiệm gắn với di sản.

- Triển khai dữ liệu văn hóa phải đồng bộ, liên thông dữ liệu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, lồng ghép các kết quả hiện có, hướng tới xây dựng thành phố Huế trở thành đô thị thông minh kiểu mẫu, tiên phong trong ứng dụng công nghệ số, bền vững về môi trường, kinh tế và xã hội, đóng vai trò trung tâm kết nối mạng lưới đô thị thông minh khu vực miền Trung.

- Cơ bản hoàn thành tu bổ, tôn tạo các di tích là di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, bảo vệ và phát huy giá trị di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh; phục hồi, bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một. Phấn đấu hoàn thành việc số hóa 100% các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.

- Phấn đấu tỷ trọng ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 10% GRDP. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa (tập trung trọng điểm vào du lịch văn hóa, điện ảnh, dịch vụ sáng tạo, thời trang, ẩm thực); hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Thúc đẩy các thủ tục đầu tư, xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa mang tầm quốc gia, khu vực, như: Trung tâm Hội nghị quốc tế, Bảo tàng Mỹ thuật, Trung tâm Biểu diễn Ca Huế thánh phòng...

- Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng thành phố Huế trở thành thành phố Lễ hội ASEAN, điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, thể thao tầm cỡ khu vực và thế giới.

- Đội ngũ cán bộ trên lĩnh vực văn hóa có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Huế là “Đô thị di sản đặc trưng - thông minh”, trung tâm văn hóa đặc sắc của Châu Á với hệ sinh thái văn hóa phong phú, đa dạng, giàu bản sắc và hiện đại.

- Công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phấn đấu đạt trên 20% GRDP.

- Có thêm từ 2-3 di sản được UNESCO công nhận, vinh danh; có thêm di tích quốc gia đặc biệt; hình thành thêm thiết chế văn hóa mang tầm quốc tế.

- Khẳng định vị thế và vai trò của Huế trong hệ thống các thành phố di sản của châu Á, chủ động tham gia diễn đàn các thành phố văn hóa thế giới, thúc đẩy ngoại giao văn hóa và hội nhập sâu rộng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

- Quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh và động lực đột phá của văn hóa trong phát triển đất nước; về quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, gắn với xây dựng thể trận an ninh văn hóa, an ninh con người, chủ quyền văn hóa số. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa. Tạo điều kiện thuận lợi, huy động nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa.

- Đưa yếu tố văn hóa và tiêu chí đánh giá tác động văn hóa vào quy trình xây dựng các chủ trương, chiến lược, quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội từ cấp thành phố đến cơ sở.

- Ưu tiên sử dụng các nền tảng truyền thông số hiện đại, có độ bao phủ rộng để giáo dục sâu rộng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với xây dựng văn hóa Huế, con người Huế trong thời kỳ mới.

- Xây dựng và triển khai quyết liệt các chương trình, kế hoạch trọng tâm giai đoạn 2026 - 2035 về xây dựng đời sống văn hóa, phát triển gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới.

- Quản lý, định hướng thị hiếu lành mạnh, tiến bộ; quảng bá bản sắc văn hóa Huế ra thế giới và chủ động tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Có cơ chế phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân, nghệ nhân, chức sắc tôn giáo làm hạt nhân lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp trong cộng đồng.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền, tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của thành phố trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, di sản, công nghiệp văn hóa, báo chí, xuất bản, quảng cáo, du lịch văn hóa, thể thao, bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan...; kịp thời kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định còn bất cập, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn.

- Tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn”, “nút thắt” về đất đai, đầu tư, đầu thầu, đặt hàng, mua sắm công, thủ tục hành chính, cơ chế tài chính, xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa; bảo đảm sự đồng bộ, liên thông giữa chính sách văn hóa với các chính sách về giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng và ban hành các đề án, chương trình phát triển công nghiệp văn hóa, ưu tiên nguồn lực cho các lĩnh vực mũi nhọn, có lợi thế cạnh tranh của thành phố.

- Xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư đặc thù (về thuế, đất đai, tín dụng) nhằm thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn công nghệ lớn tham gia phát triển hạ tầng số, xây dựng các tổ hợp công nghiệp văn hóa sáng tạo, không gian nghệ thuật quy mô lớn.

- Nghiên cứu, ban hành chính sách giao đất để đầu tư phát triển các dự án sáng tạo và trải nghiệm văn hoá, góp phần phát huy giá trị di sản, phát triển kinh tế di sản và du lịch bền vững.

- Hợp tác công tư (PPP) trong quản lý, khai thác thiết chế văn hóa; quản trị di sản theo cơ chế đặt hàng; áp dụng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế đêm, kinh tế di sản.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế Nhà nước đặt hàng sáng tạo, phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng cao; duy trì và nâng tầm các giải thưởng văn học nghệ thuật, trại sáng tác chất lượng cao của địa phương.

- Rà soát sửa đổi cơ chế chính sách cho văn nghệ sĩ đảm bảo toàn diện các lĩnh vực, tạo điều kiện thúc đẩy, hỗ trợ văn nghệ sĩ tham gia, đạt giải thưởng lớn tại các cuộc thi triển lãm uy tín, danh giá về nghệ thuật thế giới, khu vực và cả nước. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Giải thưởng Văn học nghệ thuật Cổ đô; nghiên cứu tổ chức các giải thưởng, liên hoan, trại sáng tác văn học nghệ thuật chất lượng cao.

- Bảo đảm bố trí tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho văn hóa theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW; đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa, tài trợ hợp pháp để đầu tư cho phát triển văn hóa. Thực hiện quản lý, sử dụng nguồn lực đầu tư cho văn hóa theo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả; tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa cao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, tránh dàn trải, hình thức, lãng phí.

3. Chú trọng xây dựng con người Huế phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại

- Tập trung xây dựng nhân cách con người Huế phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ. Cụ thể hóa và chỉ đạo thực hiện các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với đặc trưng văn hóa Huế trong giai đoạn mới.

- Chú trọng về giáo dục di sản, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo theo hướng phát triển sự nghiệp văn hóa, văn học - nghệ thuật. Coi trọng giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử quê hương, bản sắc văn hóa dân tộc và

văn hóa Huế, đạo lý làm người, nghĩa vụ công dân, lòng yêu nước yêu chủ nghĩa xã hội, giáo dục đạo đức lối sống, nếp sống văn minh hình thành nhân cách cho sinh viên, học sinh trên địa bàn. Đưa giáo dục đạo đức, văn hóa thành nhiệm vụ trọng tâm tại các cơ sở giáo dục; gắn kết chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Chuyển đổi và nâng cấp mô hình thành “thành phố học tập về di sản” thông qua các chương trình trải nghiệm thực tiễn.

- Thực hiện nghiêm quy định về văn hóa nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Chỉ đạo ban hành và giám sát thực thi các bộ quy tắc ứng xử trên các lĩnh vực công vụ, du lịch và không gian số. Chú trọng xây dựng đội ngũ doanh nhân Huế chuẩn mực về đạo đức, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

- Đề cao môi trường sống thượng tôn pháp luật. Khai thác, phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, hương ước cộng đồng; bảo đảm hiệu quả hoạt động của thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch trọng tâm về: Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, Chiến lược phát triển gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới.

- Xây dựng thể trận an ninh tư tưởng - văn hóa vững chắc gắn với công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tăng cường quản lý nhà nước, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống; kiểm soát và ngăn chặn thông tin xấu độc, tin giả trên không gian mạng và các phương tiện truyền thông. Quản lý, phát huy các giá trị văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo truyền thống; đấu tranh, xử lý các hành vi truyền bá tà đạo, mê tín dị đoan.

- Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp văn học, nghệ thuật, báo chí, truyền thông. Bảo đảm quyền thụ hưởng, sáng tạo văn hóa bình đẳng; triển khai các giải pháp nhằm thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa các khu vực và tầng lớp xã hội trên địa bàn.

4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

- Nghiên cứu chuyển đổi phương thức quản lý nhà nước về văn hóa theo hướng kiến tạo, minh bạch; thiết lập cơ chế quản trị kết hợp hài hòa sự tham gia của Nhà nước, thị trường, xã hội và cộng đồng.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền thống nhất, đồng bộ gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Chuyển đổi mạnh mẽ cơ chế từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” trên cơ sở xây dựng và ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn công khai.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Xây dựng cơ chế nâng cao mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ công lĩnh vực văn hóa.

- Ưu tiên phân bổ nguồn lực để thực hiện số hóa toàn diện hệ thống di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và các tác phẩm văn học, nghệ thuật. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu văn hóa thống nhất, nền tảng số dùng chung phục vụ công tác quản lý.

- Có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ ứng dụng công nghệ hiện đại để hình thành các thiết chế văn hóa thông minh (bảo tàng số, thư viện số, không gian trải nghiệm số).

- Xây dựng nền tảng số thống nhất nhằm quản lý, khai thác đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn thành phố; hướng đến hoàn thiện mục tiêu phát triển công nghiệp văn hóa. Xây dựng quy chế quản lý và khai thác “Tài nguyên di sản số dùng chung”, cấp quyền truy cập mở có kiểm soát để cộng đồng phát triển các sản phẩm công nghiệp văn hóa số, bảo đảm an ninh dữ liệu.

- Đổi mới và hiện đại hóa hệ thống báo chí, truyền thông của thành phố, bảo đảm phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị và định hướng phát triển văn hóa.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để quản lý, giám sát chặt chẽ nội dung trên không gian mạng. Kiên quyết xử lý vi phạm, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, an ninh văn hóa và chủ quyền văn hóa số quốc gia.

5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa gắn sáng tạo; nhận diện, bảo tồn và khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa

- Xây dựng hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo mang bản sắc Huế. Ban hành cơ chế khuyến khích doanh nghiệp giữ vai trò nòng cốt, thiết lập sự liên kết chặt chẽ giữa tổ chức, cộng đồng nghệ sĩ và người dân trong việc sản xuất, cung ứng các sản phẩm công nghiệp văn hóa.

- Tổ chức quy hoạch, phát triển mạng lưới các không gian sáng tạo, không gian nghệ thuật công cộng gắn liền với kiến trúc cảnh quan đô thị, khu du lịch trọng điểm và di sản văn hóa.

- Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ đề nghị tổ chức quốc tế công nhận và ghi danh Huế vào Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo toàn cầu trong các lĩnh vực thành phố có thể mạnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tổ chức nhận diện, kiểm kê và bảo vệ nghiêm ngặt các loại hình di sản văn hóa vật thể, phi vật thể. Khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa số và bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo trong bảo vệ môi trường, an sinh xã hội và củng cố khối đại đoàn kết.

- Ưu tiên phân bổ nguồn lực, ban hành các chương trình, đề án cụ thể để tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử - văn hóa trọng điểm và bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một.

- Nghiên cứu chuyển dịch cơ cấu ngành du lịch từ mô hình “tham quan” đơn thuần sang “du lịch trải nghiệm sáng tạo - học tập”, “du lịch nghỉ dưỡng - chữa bệnh, du lịch tâm linh”. Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch văn hóa Huế; ưu tiên thúc đẩy du lịch xanh, du lịch thông minh và liên kết vùng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển làng nghề truyền thống, bồi dưỡng nghệ nhân. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia, đóng góp và hưởng lợi từ chuỗi giá trị dịch vụ du lịch, văn hóa bản địa.

6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; xây dựng sản phẩm văn hóa, xây dựng thương hiệu gắn với phát triển du lịch văn hóa, kinh tế du lịch, kinh tế đêm

- Xây dựng và định vị thương hiệu “Huế - Thành phố văn hóa, du lịch, ẩm thực đặc sắc”. Định hướng phát triển hệ thống thương hiệu đồng bộ theo các trục: Kinh đô di sản, lễ hội, áo dài, ẩm thực và nghệ thuật.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư, tạo đột phá cho các lĩnh vực công nghiệp văn hóa có lợi thế cạnh tranh của thành phố (Thiết kế - thời trang, Nghệ thuật biểu diễn, Thủ công truyền thống, Nội dung số và Ẩm thực).

- Xây dựng Huế thành phim trường; xúc tiến, kêu gọi và hỗ trợ để phân đầu thành lập một số hãng phim ở Huế.

- Tập trung xây dựng Huế sớm là thành viên mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO (lĩnh vực ẩm thực).

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Đề án phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; từng bước hình thành các tổ hợp, khu công nghiệp văn hóa sáng tạo quy mô lớn.

- Đổi mới tư duy quản lý, chuyển dịch trọng tâm từ việc tổ chức sự kiện đơn thuần sang phát triển thị trường và thương hiệu văn hóa.

- Hình thành chuỗi giá trị sản xuất - phân phối - tiêu dùng văn hóa đồng bộ, hoạt động thường xuyên dưới sự dẫn dắt của doanh nghiệp.

- Xây dựng và thực thi các cơ chế hỗ trợ trực tiếp đối với doanh nghiệp, làng nghề và nghệ nhân trong việc nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dự án văn hóa - du lịch bản địa.

- Thực hiện cơ cấu lại ngành du lịch trên nền tảng văn hóa; đẩy mạnh phát triển du lịch trải nghiệm, du lịch thông minh, du lịch xanh, giảm phát thải và tăng cường liên kết vùng.

- Khai thác hiệu quả kinh tế du lịch, kinh tế đêm gắn với các không gian văn hóa, đô thị đặc trưng; hỗ trợ phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, làng nghề truyền thống. Triển khai hoạt động “Đại Nội về đêm”, các show diễn nghệ thuật liên quan đến di sản; ẩm thực Cung đình, dịch vụ thưởng trà, dịch vụ thuyền máy...

- Nâng cao chất lượng chuỗi hoạt động Festival 4 mùa. Thực thi đề án tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao quy mô quốc gia và quốc tế nhằm khẳng định, giữ vững thương hiệu Huế - thành phố Festival quốc tế.

7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển hạ tầng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong kỷ nguyên mới

- Đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa. Quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, sát với khả năng cân đối; thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

- Đẩy mạnh xã hội hóa; yêu cầu xây dựng các cơ chế, chính sách linh hoạt để thu hút các thành phần kinh tế, doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển các không gian sáng tạo, công nghiệp văn hóa và bảo tồn di sản.

- Định hướng khai thác tối đa giá trị Quần thể di tích Cố đô Huế và các tài nguyên di sản gắn với mô hình “di sản dẫn dắt phát triển kinh tế”, bảo đảm tuân thủ nghiêm nguyên tắc bảo tồn và phát triển bền vững.

- Rà soát, ưu tiên bố trí quỹ đất và các nguồn vốn hợp pháp để hoàn thiện hệ thống hạ tầng, thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ với quy hoạch phát triển đô thị.

- Khẩn trương hoàn thiện thủ tục pháp lý, tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao trọng điểm mang tầm quốc gia và khu vực, bao gồm: Bảo tàng Lịch sử; Trung tâm hội nghị quốc tế; Bảo tàng quốc gia Cổ vật cung đình Huế; Trung tâm lưu trữ quốc gia tại thành phố Huế và Trung tâm Huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt chuẩn quốc tế.

- Đổi mới công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý văn hóa, lực lượng chuyên gia và đội ngũ cơ sở trực tiếp làm công tác bảo tồn di sản.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các nghị quyết, đề án quy định về chính sách thu hút, trọng dụng trí thức, nghệ nhân, văn nghệ sĩ; đồng

thời quy định cơ chế hỗ trợ đào tạo, đãi ngộ đặc thù đối với học sinh, sinh viên các chuyên ngành nghệ thuật di sản truyền thống.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư nâng cấp, phát triển các cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực trẻ, đặc biệt là nghệ sĩ người dân tộc thiểu số và nghệ sĩ đang sinh sống, công tác tại vùng khó khăn. Có cơ chế khích lệ, đãi ngộ đặc thù đối với các hạt nhân văn nghệ không chuyên và nghệ sĩ đang trực tiếp giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương tại các vùng khó khăn trên địa bàn thành phố Huế.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Huế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

- Yêu cầu lồng ghép bắt buộc nội dung quảng bá di sản, văn hóa vào các chương trình đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của thành phố.

- Xây dựng định hướng, cơ chế để phát triển Huế trở thành trung tâm ngoại giao văn hóa thông qua diễn đàn đối thoại di sản, nghệ thuật quốc tế.

- Chỉ đạo mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, trung tâm văn hóa lớn trên thế giới để thu hút nguồn lực và tiếp thu kinh nghiệm trong quản lý, bảo tồn di sản và phát triển công nghiệp văn hóa.

- Tổ chức thực hiện các đề án, kế hoạch đăng cai, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao mang tầm vóc khu vực và quốc tế nhằm khẳng định vị thế của thành phố.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ văn nghệ sĩ, doanh nghiệp và các sản phẩm công nghiệp văn hóa chủ lực của địa phương tham gia các sự kiện, thị trường nghệ thuật quốc tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đổi mới toàn diện công tác thông tin đối ngoại; ứng dụng đồng bộ công nghệ số và truyền thông đa nền tảng để định vị và quảng bá thương hiệu văn hóa Huế.

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước; thiết lập cơ chế kiểm soát, ngăn chặn và xử lý triệt để sự xâm nhập của các sản phẩm phản văn hóa, độc hại trên không gian mạng và các nền tảng xuyên biên giới, bảo đảm vững chắc an ninh và chủ quyền văn hóa quốc gia.

- Thực hiện tốt chiến lược truyền thông quốc gia, chất lượng thông tin của Báo và Phát thanh truyền hình Huế, góp phần nâng cao dân trí và mức hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân; tăng cường tuyên truyền bảo vệ

Tổ quốc, biển đảo quê hương; nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục đưa thông tin đến đồng bào dân tộc miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới...

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đảng ủy HĐND thành phố

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, cụ thể hóa thành các cơ chế, chính sách về văn hóa trong các nghị quyết của HĐND. Nhất là những chính sách đột phá để thu hút nguồn nhân lực phục vụ ngành văn hóa; cơ chế tài chính huy động nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực văn hóa theo quy định của pháp luật. *(thực hiện từ tháng 4/2026).*

- Đề xuất phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu của Chương trình hành động của Thành ủy trong thực hiện các chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát việc xây dựng, thực hiện chính sách, quy hoạch, đề án, kế hoạch, chương trình về xây dựng, phát triển văn hóa Huế, con người Huế *(thực hiện từ tháng 5/ 2026).*

- Chỉ đạo Thường trực HĐND thành phố, các ban HĐND thành phố nâng cao hiệu quả hoạt động thẩm tra, giám sát đối với hoạt động của các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp trong việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực văn hóa *(thực hiện thường xuyên).*

2. Đảng ủy UBND thành phố

- Xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 80-NQ/TW, Chương trình hành động của Thành ủy (lưu ý xây dựng các danh mục đề án, dự án để phân công thực hiện) *(thực hiện từ tháng 5/2026).*

- Lãnh đạo, chỉ đạo UBND thành phố nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách, pháp luật có liên quan nhằm thể chế hóa nội dung Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy *(thực hiện từ tháng 5/2026).*

- Trên cơ sở Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động này, tham mưu Thành ủy sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU, ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy (nay là Thành ủy Huế) về xây dựng Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hoá, du lịch giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, từ đó xây dựng dự thảo mới của Thành ủy về phát triển văn hóa, du lịch Huế xứng tầm là trung tâm văn hóa, du lịch đặc sắc của cả nước *(báo cáo Thành ủy qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trong tháng 5/2026).*

- Lãnh đạo UBND thành phố chỉ đạo ngành văn hóa, các ban, ngành liên quan nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, tăng cường sự phối hợp trong triển khai các nhiệm vụ về công tác xây dựng, gìn giữ, phát huy giá trị văn

hóa Việt Nam, văn hóa Huế, con người Huế trong thời kỳ mới (*thực hiện từ tháng 4/2026*).

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy; định kỳ hằng năm báo cáo Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện; phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trong việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, Chương trình hành động của Thành ủy và khi có yêu cầu của Trung ương (*thực hiện từ quý 2/2027*).

3. Các ban, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Thành ủy

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế, con người Huế. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Thành ủy tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến rộng rãi về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, Chương trình hành động của Thành ủy; chủ trì phối hợp với các ban, UBKT, Văn phòng Thành ủy, Đảng ủy UBND thành phố theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, Chương trình hành động của Thành ủy (*thực hiện từ tháng 4/2026 và những năm tiếp theo*).

4. Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

- Xây dựng kế hoạch phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, Chương trình hành động của Thành ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị (*thực hiện từ tháng 5/2026*).

- Tăng cường các hoạt động giám sát việc thực thi các chủ trương, chính sách về lĩnh vực văn hóa (*thực hiện từ tháng 5/2026 và các năm tiếp theo*).

5. Các đảng ủy xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt; xây dựng kế hoạch, chương trình để thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị. Định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*thực hiện từ năm 2026*).

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng những mô hình, cách làm hay, nhân tố mới để nhân rộng; đôn đốc, nhắc nhở các địa phương, đơn vị thực

hiện chưa tốt Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy (thực hiện từ năm 2026 và các năm tiếp theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, bí thư các xã, phường, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy.

3. Các ban, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Thành ủy, Đảng ủy UBND thành phố tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động Thành ủy; định kỳ hằng năm theo nhiệm vụ được phân công, báo cáo Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy tình hình, kết quả trong thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư,
- Đảng ủy Chính phủ,
- Các ban, UBKT, VPTW,
- Các vụ của các ban TW theo dõi địa bàn thành phố Huế,
- Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
- Các ban, UBKT, VPTU,
- Các đảng ủy xã, phường,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Đảng ủy HĐND thành phố,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH thành phố,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Các đ/c Thành ủy viên
- Lưu VPTU.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Đình Trung